

### Thứ 13: **KIỀN ĐỘ NHẤT THIẾT HỮU**

Hỏi: Nên nói tất cả đều có chăng?

Đáp: Nên nói tất cả đều có. Vì sao? Vì cũng như mười hai nhập, có mười hai nhân duyên này, thế nên, tất cả đều có.

Hỏi: Nếu tất cả đều có thì thế nào là không, cũng sẽ có? Không có vật, thì cũng đều là có?

Đáp: Làm sao đối với không nói không lại có? Nếu nói có tất cả, nghĩa là tất cả nói không cũng có?

Làm sao biết được cũng như không cũng có? Muốn cho hiện tại cũng có, không? Vì hiện tại có, vì ở chính giữa có, không chăng? Nếu tất cả, tất cả có, thì cũng nên có cái không có này? Thế nào là được tất cả có? Nếu không có tất cả có, thì cũng nên giả dối là không. Không có, nghĩa là không có vật, tất cả đều có?

Lại có thuyết nói: Nên nói tất cả có. Như tất cả này, cho đến hữu vi, vô vi, pháp ấy thì có, cho nên, tất cả có.

Hỏi: Chấp tất cả nhân tương ưng sự tốt đẹp là không, thế nên, nói tất cả tốt đẹp là có chăng?

Đáp: Như hữu vi hiện tại, so sánh chấp hiện tại. Hiện tại không có nhân tốt, muốn cho hữu vi hiện tại chăng? Nếu có tất cả thì tất cả nói không có nhân, làm sao lại là tất cả có? Không có tất cả nhân tốt, nếu thật tất cả không có nhân tốt, như đã nói có, thì tất cả không, tất cả nhân kia là không.

Lại có thuyết nói: Nên nói có tất cả. Vì sao? Vì nói không có tất cả, cũng không có ba tất cả: Tất cả, đối tượng gìn giữ, chủ thể theo giữ, thế nên, tất cả có.

Hỏi: Vì sao không tất cả gìn giữ, trở lại tự nhiên gìn giữ tất cả bên trong có.

Đáp: Nếu tất cả gìn giữ, lại tự nhiên gìn giữ tất cả bên trong có, là muốn cho có sự gìn giữ hiện tại chăng? Lại tự nhiên gìn giữ cái hiện tại bên trong có. Nếu có tất cả sự gìn giữ, lại gìn giữ, lại giữ gìn tự nhiên, làm sao trở lại tất cả gìn giữ? Làm sao trở lại tất cả sự gìn giữ không có tự nhiên gìn giữ? Nếu xét có tất cả sự gìn giữ, có tự nhiên gìn giữ, như đã nói có tất cả sự gìn giữ, có tự nhiên gìn giữ, thì cái có ấy cũng là không.

Lại có thuyết nói: Nên nói tất cả có. Vì sao? Vì như ngân ấy giác, không như cái có kia. Không là cái có kia, thì cái có kia là không, thế nên tất cả có, tất cả có khắp tất cả chăng?

Không được nói có. Vì sao? Vì cũng như có sắc xanh thì sẽ không có sắc vàng.

Đức Thế Tôn tạo ra thuyết này: Không nên nói có. Vì sao? Vì không do vật có hơn, có thừa, không do ở hơn có thừa. Nếu vật kia có, thì vật này sẽ chẳng tốt, không đồng oai nghi.

Hỏi: Nên nói có tất cả chăng?

Đáp: Không được tạo ra thuyết này. Vì sao? Vì không do vô thường nói có thường, cũng không do có thường nói vô thường.

Đức Thế Tôn nói thuyết này: Tất cả danh là tướng này không có xứ sở, thế nên đều không được nói có.

Hỏi: Tất cả đều nên có tất cả chăng?

Đáp: Chẳng được nói không, vì đều có tất cả. Vì sao? Vì không do vô thường nói có thường, có thường nói vô thường.

Đức Thế Tôn nói thuyết này: Không nên nói lời ấy. Vì sao? Vì duyên là có giới đức của các pháp. Các pháp hao hụt, lẫn lộn, do các pháp lẫn lộn, hao hụt, nên chúng không có chỗ nhất định. Do đó, không nên nói như thế.

Hỏi: Một, nên nói tất cả có chăng?

Đáp: Không nên tạo ra thuyết này. Vì sao? Vì người phạm phu cũng không lại học pháp vô học. Học pháp vô học, chẳng học pháp hữu học, vô học, thế nên không nên tạo ra thuyết này.

Đức Thế Tôn nói thuyết này: Không nên tạo ra thuyết này, vì nếu thành tựu thì người kia sẽ có, nhưng vì không có tất cả thành tựu, thế nên không nên tạo ra thuyết này.

Hỏi: Một, nên nói tất cả thành tựu chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Không nên tạo ra thuyết này, do người phạm phu không thành tựu pháp hữu học, vô học, vì thế không nên tạo ra thuyết này. Lại nữa, không nên tạo ra thuyết này. Vì sao? Vì nếu có cái được mà không quên mất, thì cái được ấy sẽ thành tựu, nó cũng không đều được không mất. Vì thế, không nên tạo ra thuyết này.

Hỏi: Nhất thiết trí, nghĩa đó thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Giác biết tất cả, nói là Tát vân nhiên, cũng như hiểu sách thì gọi thầy sách. Lại nữa, đối với tất cả việc, biết tự tại, nói là Tát vân nhiên (Nhất thiết trí), lại đều biết tất cả.

Hỏi: Nếu biết tất cả, thì người kia đều là Tát vân nhiên chăng?

Đáp: Đúng thế, nếu biết tất cả, gọi là Tát vân nhiên. Lại nữa, không được tạo ra ngữ này: Đều biết tất cả, nói là Tát vân nhiên, cũng như thầy sách, nói về phần xa xôi của sách mình, nhưng Nhất thiết trí

thì không như vậy. Biết khắp tất cả có thường, vô thường, nhưng không phải Nhất thiết trí.

Hỏi: Tất cả có tất cả, tất cả căn tất cả của tất cả, một tất cả, nhất thiết trí, mà trí làm sao có tướng có?

Đáp: Trí là tướng của trí đó, pháp là tướng của pháp đó. Có là tướng của cái có đó. Không có là tướng của cái không có đó. Thật là tướng của sự thật đó. Lại nữa, có ba cái có: Quán có, như tất cả ngọc báu, như cái có, nói có. Cái có trong đây, cái có trong kia. Thật có như đã có nói là có, làm sao không có là không có tướng, không có tướng trí, không có tướng hữu, không có tướng vật, không có tướng hữu, không có tướng pháp, không có tướng hữu.

Lại có thuyết nói: Như cái không có kia, tức là tướng mạo của cái không có đó. Lại nữa, có hai cái không, hai quán như tất cả gọi là không. Không có ngọc báu như tất cả, trong đây là cái không có trong kia.

Hỏi: Thế nào hữu lậu là tướng hữu lậu?

Đáp: Vô lậu đã sinh, sinh là tướng hữu lậu chẳng?

Lại có thuyết nói: Vô lậu đã sinh, là tướng hữu lậu.

Lại có thuyết nói: Có sơ khởi hữu lậu là tướng hữu lậu. Lại có thuyết nói vô lậu tướng ứng là tướng hữu lậu, lại nữa, chẳng có việc trung gian có hữu lậu ở, thế nên vô lậu, vì vậy phải quán tướng hữu lậu. Hữu lậu kia bền có, vậy sao hiện nay không khởi vườn rừng?

Nhân duyên báo hành của chúng sanh kia, hành kia, nên quán hữu lậu sanh khởi, vì sao vô lậu là tướng vô lậu chẳng?

Đáp: Như trên đã nói. Lại nữa, hoặc cả hành hữu lậu trung gian là không, hành đó nên quán là vô lậu.

Vì sao hữu vi là tướng hữu vi, ba cõi là tướng hữu vi, khởi, diệt tạo ra biến dịch?

Lại có thuyết nói: Tướng vô thường là tướng hữu vi.

Lại có thuyết nói: Tướng diệt của nhân duyên là tướng hữu vi.

Lại có thuyết nói: Tướng được tạo tác là tướng hữu vi.

Lại có thuyết nói: Tướng đọa lâu xa là tướng hữu vi. Lại nữa, nếu có chúng sanh nhóm họp là tướng hữu vi.

Thế nào vô vi là tướng vô vi?

Nên nói không có khác như trên.

Tướng quá khứ của quá khứ là sao?

Đáp: Tướng bại hoại là tướng quá khứ. Tướng diệt tận là tướng quá khứ. Lại nữa, ý xoay lại đã vượt qua là tướng quá khứ, nên thực

hành quán này.

Vị lai là tướng vị lai là sao?

Đáp: Tướng chưa sinh là tướng vị lai, tướng chưa khởi là tướng vị lai. Lại nữa, ý xoay lại, không trở lại, là tướng vị lai, nên thực hành quán này.

Thế nào hiện tại là tướng hiện tại?

Đáp: Sự sinh không bại hoại là tướng hiện tại.

Lại có thuyết nói: Sự sinh bất tận là tướng hiện tại. Lại nữa, khi ý xoay lại, nên quán hiện tại kia, nay sinh

Nếu tướng và hữu vi, hữu lậu và vô lậu, hữu vi vô vi, sự sinh quá khứ, vị lai và hiện tại ba đời, nên nói là quá khứ, là vị lai, hay nên nói là hiện tại?

Đáp: Đời quá khứ nên nói quá khứ, đời vị lai nên nói là vị lai, đời hiện tại, nên nói là đời hiện tại.

Hành vi lâu xa lừng lẫy. Ba chương luận nghị này, năm ấm, nên nói quá khứ, nên nói vị lai, hay nên nói hiện tại?

Đáp: Năm ấm, nên nói quá khứ, vị lai, hiện tại. Tóm lại, năm thanh ấm cũng như thế, mười hai nhập, mười tám tri cũng như thế. Nếu tất cả các quá khứ của ý thân, tất cả kia là có, nếu có tất cả quá khứ kia.

Hoặc có thuyết nói: Các quá khứ, nghĩa là tất cả kia là có.

Vả lại, có không phải quá khứ kia, như đã nói: Từ xa xưa, Tỳ-kheo Xiển-đầu, từ nhà thí chủ, nhà bà con, nhà tri thức, nhưng các nhà kia chẳng thuộc quá khứ.

Lại nữa, hoặc quá khứ, quá khứ đó không phải có. Như đã nói: Tất cả kiết sử quá khứ, quá khứ đó, không có kiết sử khởi để diệt. Hoặc có không phải quá khứ kia, như đã nói: Xưa, Tôn giả Tỳ-kheo Xiển-đầu từ nhà thí chủ, nên đồng đi lúc ấy, hoặc có cũng quá khứ, các chúng tu hành xuất thế mà diệt độ. Hoặc chẳng phải có không phải quá khứ, trừ ngần ấy việc trên chính là nghĩa quá khứ đó.

Các vị lai, tất cả vị lai kia, tất nhiên sẽ có chăng? Nếu có thì có ấy là tất cả vị lai chăng?

Hoặc có thuyết nói: Các cái có, nghĩa là tất cả cái có kia là vị lai.

Vả lại, vị lai, vị lai đó không có chăng?

Hành của pháp chưa sinh. Lại nữa, hoặc có vị lai, có đó chẳng phải có, vì pháp hành chưa sinh, hoặc có, cái có kia không phải vị lai, như Đức Thế Tôn nói: A-nan kia nên làm Tỳ-kheo, hoặc lớn, hoặc nhỏ, ý không thông minh, tuổi trẻ bất thiện, ý không có trí, ngay lúc ấy đều là

hành, hoặc vị lai và có các hành chưa sinh, rồi sẽ sinh.

Hoặc không phải vị lai, không phải có. Trừ ngần ấy việc trên, tức là nghĩa vị lai có kia.

Các hiện tại, tất cả hiện tại kia có chăng? Nếu có, tất cả có kia là hiện tại chăng?

Hoặc có thuyết nói: Tất cả các hiện tại đều có.

Vả lại, có tất cả, có tất cả đó không phải hiện tại chăng?

Quá khứ vị lai, hành và vô vi. Lại nữa, hoặc hiện tại không phải có, như đã nói:

*Ta không có gia trưởng  
Cũng lại không bà con,  
Không vợ, con, tôi tớ  
Đã được lìa, giải thoát.*

Hoặc có chúng sanh với nhà, số lúc ấy bằng nhau, đều chuyển vận cũng như thế. Ở trong đây, không có, chỗ khác không có, hoặc có, hoặc không, pháp kia không phải hành hiện tại, quá khứ, vị lai. Vô vi hoặc hiện tại và có các sắc sinh, bèn diệt, cũng không có, cũng không là hiện tại. Nếu sắc quá khứ, như tất cả sắc kia, sắc đó là quá khứ chăng? Nếu có quá khứ, thì sắc quá khứ đó có chăng?

Hoặc có thuyết nói: Các vật quá khứ.

Hỏi: Như đã nói các quá khứ là tất cả sắc kia?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Các sắc, vật, là vật quá khứ kia.

Hỏi: Tất cả các sắc, tất cả sắc đó đều là quá khứ chăng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Sắc, vật khác, vật quá khứ khác.

Có một thì có hai?

Lại nữa, sắc là vật quá khứ, sắc đã sinh, cũng tự nhiên, cũng lại đã sinh, như thế là có. Vật vị lai, hiện tại cũng giống như thế.

*Đời nêu hai ấm  
Các trì, hai nhập  
Vật quá khứ, lai  
Sắc hữu và ba.*

Cũng như sắc vô thường, như vật sắc kia cũng lại vô thường. Nếu vô thường thì đều không có sở hữu, sở hữu kia như trên không khác, nếu là không, vô thường cũng giống như thế, cũng như màu xanh, dùng nhãn thức biết.

Thế nào là màu xanh kia, không khác nhãn thức kia? Nhãn thức kia biết sắc kia là màu xanh chăng?

Hoặc có thuyết nói: Cũng như sắc xanh, nhãn thức kia là trí.

Quá khứ là sắc xanh, thế nên quá khứ cũng biết? Cũng tạo ra thuyết này: Nhân thức kia nhận biết, tức là sắc xanh.

Hỏi: Quá khứ không biết, thế nên quá khứ không màu xanh?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Màu xanh khác, biết khác.

Hỏi: Nhân thức thì điền đảo chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Màu xanh kia khác, biết khác.

Hỏi: Nhân thức thì có điền đảo. Lại nữa, người trí là đẳng đế. Lại nữa, việc của vật tự nhiên. Lại, Đức Thế Tôn nói: Công dụng của thức là nhân biết vật. Thế nên, gọi là thức.

Nghĩa của lời nói này thế nào?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Đây là tướng thức, vì công dụng nhận biết vật, nên nói là Thức.

Hỏi: Không có thức của quá khứ vị lai, đó không phải là thức chẳng?

Đức Thế Tôn tạo ra thuyết này: Câu Khế kinh lâu xa. Lại nữa, tóm lại, nên tạo ra thuyết này: Nếu muốn biết chúng sanh, thì nên quán thức kia, giống như thức kia, chúng sanh là biết chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Cũng như thức kia, thức đó có biết chẳng?

Hỏi: Thức quá khứ vị lai biết chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Giống như thức kia là biết.

Hỏi: Quá khứ, vị lai không biết, cho nên thức kia chẳng phải thức? Lại nữa, thức không biết duyên thức làm sở nhân mà sinh biết, có chúng sanh thì có đẳng đế, các đối tượng của thức thì biết tất cả chẳng? Nếu biết thì tất cả đối tượng nhận thức đó là thức chẳng?

Đáp: Hoặc có thuyết nói: Các hữu nhận thức, tất cả nhận thức đó đều là biết.

Hỏi: Thức quá khứ, vị lai biết chẳng?

Đáp: Hoặc tạo ra thuyết này: Các đối tượng được biết tất cả đối tượng thức đó là biết.

Vả lại, có thức, thức đó chẳng phải biết chẳng? Thức quá khứ, vị lai? Như đã nói: Thức: Là biết, gọi là thức, nói là Khế kinh có mê. Lại nữa, thức biết duyên đối tượng tạo tác, thức sinh cái biết, chúng sanh bèn có là phương tiện khéo của đẳng đế, làm sao biết tất cả tâm là duyên?

Hoặc có thuyết nói: Tất cả tâm duyên bốn nhân duyên sinh.

Hoặc có thuyết nói: Cảnh giới, tâm có chỗ thuộc về.

Hoặc có thuyết nói: Đức Thế Tôn cũng nói: Duyên hai nhân

duyên, thức bèn sinh.

Hoặc có thuyết nói: Nếu tâm không có duyên, thì tâm đó là thức, biết, nghĩa là thức.

Đức Thế Tôn nói thế này: Tánh đã làm, nói là tâm xoay lại, duyên xoay lại. Tri thức này ở trong đó biết được tất cả tâm có duyên.

*Vô thường, khổ, không Vô ngã, tri thức*

*Biết các việc làm Tâm nhân duyên kia.*

Kiên độ nhất thiết hữu thứ mười ba xong.

-----